

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 02/2022/DS-ST.*

*Ngày: 11/01/2022.*

*V/v tranh chấp Hợp đồng góp hui.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công.

2. Bà Phạm Xuân Đào.

**-Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Võ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

**-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang:** Ông Nguyễn Phước Lợi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 285/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 438/2021/QĐST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Hòa N– sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp AT, xã HB, huyện CM, tỉnh An Giang. Nơi cư trú số 8 đường TN7, khu Golden City, khóm TK2, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị Cẩm H, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Ấp AT, xã HB, huyện CM, tỉnh An Giang. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Lê Thị Hòa N trình bày: Bà có làm chủ nhiều dây hui trong đó bà H tham gia 2 dây hui cụ thể: Dây thứ nhất: hui tuần, mỗi tuần khai một lần gồm 30 hui hui viên, mở ngày 08/3/2021 – kết thúc ngày 27/9/2021, số tiền góp hui 2.000.000đ/phần/lần, bà H tham gia 02 phần; khai lần thứ nhất bà H kêu 400.000đ đã hót và nhận tiền có biên nhận, đến lần thứ 8 ngày 26/4/2021 bà H kêu 300.000đồng đã hót và có nhận tiền có biên

nhận; bà H đóng hui chết đến lần thứ 10 thì ngưng không đóng, dây hui này bà H còn nợ 20 lần x 2 phần x 2.000.000đ/phần = 80.000.000đồng. Dây thứ hai: hui 2.000.000đ, nửa tháng khui một lần mở ngày 10/01/2021 – kết thúc ngày 25/12/2021 gồm có 24 phần, bà H tham gia 2 phần, hui khui lần thứ hai ngày 25/01/2021 bà H kêu 500.000đồng đã hót và có nhận tiền có biên nhận; đối với phần hui sống bà H đóng tiền hui đến lần thứ 8 thì ngưng không đóng (8 lần sống được 16.000.000đ); số tiền chưa đóng của phần hui đã hót là 16 lần x 2.000.000đ = 32.000.000đ; trừ 16.000.000đ còn lại 16.000.000đồng. Tổng hui còn thiếu 02 dây hui là: 96.000.000đồng.

Bị đơn bà Trần Thị Cẩm H trình bày: bà H thừa nhận có tham gia chơi hui do bà Nga làm chủ những hiện chỉ nợ tiền hui của N là 81.500.000đ và xin trả hàng tháng 2.000.000đồng cho đến khi dứt số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Hợp đồng góp hui giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập trên cơ sở tự nguyện là phù hợp pháp luật, tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn thống nhất bà H nợ bà N số tiền 96.000.000đ và xin trả dần mỗi tháng 2.000.000đ bà N không đồng ý. Do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà N khởi kiện là có căn cứ phù hợp với Điều 471 Bộ luật dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

#### *[1] Về thủ tục tố tụng*

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn bà H yêu cầu trả tiền hui còn nợ đây là tranh chấp dân sự hợp đồng góp hui thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có nơi cư trú tại xã HB, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định Điều 26; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### *[2] Về nội dung tranh chấp*

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà H trả tiền còn nợ là 101.500.000đ, qua hòa giải nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà H trả số tiền 96.000.000đ. Bị đơn chỉ thừa nhận thiếu số tiền 81.500.000đ.

Chứng cứ nguyên đơn chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là Sổ hui ngày đối với dây hui 2.000.000đ, Sổ hui đối với dây hui tuần, giấy giao hui lần thứ 2 ngày 25/01/2021 người hót hui là bà H, Giấy giao hui lần thứ 8 ngày 26/4/2021 người hót hui là bà H; Giấy giao hui lần thứ nhất ngày 8/3/2021

người hốt hui là bà H, Biên bản hòa giải của Ban ấp An Thuận ngày 5/11/2021, xã Hòa Bình nội dung bà Nga khởi kiện yêu cầu bà H trả số tiền 101.500.000đ bà H thừa nhận còn thiếu số tiền trên xin trả dần mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi dứt nợ. Quá trình giải quyết Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà H không có ý kiến phản đối các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Do đó theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý.

Xét thấy hợp đồng góp hui được xác lập giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định pháp luật. Khi kết thúc hai dây hui trên thì bà N cho rằng bà H còn nợ số tiền hui chết 96.000.000đ; Tại phiên tòa bà H thừa nhận còn nợ bà N số tiền hui là 96.000.000đ và xin trả dần mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi dứt nợ. Phía bà N không đồng ý. Xét thấy việc bà H đã chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn nay lại xin trả dần yêu cầu này là không phù hợp nghĩ nên không chấp nhận. Nghĩ nên buộc bà H có nghĩa vụ trả cho bà N số tiền vốn 96.000.000đ là phù hợp với Điều 29 Nghị định 144/2006/CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về họ, hui, biêu, phường.

Quá trình giải quyết vụ án bà N có yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là phong tỏa tài sản của bà H là quyền sử dụng đất số CS02237, diện tích 78,8m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 405, tờ bản đồ số 18 do bà H chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người khác. Ngày 23/11/2021 Tòa án ban hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 07/2021/QĐ-BPKCTT áp dụng khoản 1 Điều 111, Điều 112, khoản 11 Điều 114, Điều 126 và Điều 133 của Bộ luật dân sự, phong tỏa tài sản của bà H là quyền sử dụng đất số CS02237, diện tích 78,8m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 405, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp An Thuận, xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà H không được thực hiện các giao dịch dân sự đối với diện tích đất bị phong tỏa. Xét thấy cần tiếp tục duy trì quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trên để đảm bảo việc thi hành án. Do yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nên nguyên đơn có thực hiện biện pháp bảo đảm theo quyết định số 06/2021/QĐ-BPBD ngày 23/11/2021 với số tiền 20.000.000đ nghĩ nên hủy quyết định buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số 06/2021/QĐ-BPBD ngày 23/11/2021, bà N được nhận lại số tiền 20.000.000đ đã thực hiện biện pháp bảo đảm khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*[3] Án phí DSST: Bị đơn phải chịu theo quy định.*

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 29 Nghị định 144/2006/CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về họ, hui, biêu, phường; Điều

26; 35; 39; 144; 147; 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hòa N.

Công nhận hợp đồng góp hụi giữa bà Lê Thị Hòa N với bà Trần Thị Cẩm H.

Buộc bà Trần Thị Cẩm H có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Hòa N số tiền 96.000.000đ (Chín mươi sáu triệu đồng)

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hòa N yêu cầu bà Trần Thị Cẩm H trả số tiền 5.500.000đ.

Tiếp tục duy trì quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 07/2021/QĐ-BPKCTT ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới để đảm bảo việc thi hành án.

Hủy quyết định buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số: 06/2021/QĐ-BPBD ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Bà Lê Thị Hòa N được nhận lại 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) tại tài khoản phong tỏa số 6711258173403 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Cẩm H phải chịu 4.800.000đ.

Bà Lê Thị Hòa N được nhận lại số tiền tạm ứng đã nộp là 2.537.500đ (Hai triệu, năm trăm ba mươi bảy ngàn, năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0009756 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Bình**